

# VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ĐA PHƯƠNG THỨC TRONG GIẢNG DẠY DỊCH TIẾNG TRUNG QUỐC THƯƠNG MẠI

*Nguyễn Thị Vĩnh Bình<sup>1</sup>, Đỗ Thị Phong Lan<sup>2</sup>*  
*Email: binh.ntv@tmu.edu.vn*

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 26/07/2025

Ngày phản biện đánh giá: 12/09/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/10/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.984

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và sự gia tăng quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc, việc nâng cao hiệu quả giảng dạy dịch tiếng Trung Quốc thương mại là rất cần thiết. Nghiên cứu nhằm vận dụng phương pháp dạy học đa phương thức vào giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại để nâng cao khả năng ghi nhớ, hiểu và vận dụng ngôn ngữ trong bối cảnh thực tiễn. Phương pháp nghiên cứu kết hợp lý thuyết đa phương thức với khảo sát thực nghiệm tại khoa Tiếng Trung, Trường Đại học Thương mại, sử dụng các công cụ như hình ảnh, âm thanh, văn bản và công nghệ tương tác. Kết quả nghiên cứu cho thấy phương pháp đa phương thức đem lại hiệu quả vượt trội trong việc nâng cao kỹ năng dịch, sự tương tác và động lực học tập của sinh viên. Nghiên cứu mở ra hướng tiếp cận đổi mới trong đào tạo tiếng Trung thương mại, kết hợp văn hóa và công nghệ giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lĩnh vực này.

**Từ khóa:** Phương pháp, dạy học, đa phương thức, dịch thuật, tiếng Trung Quốc thương mại

## I. Đặt vấn đề

Trong thời đại hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, mối quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc ngày càng phát triển mạnh mẽ. Tiếng Trung thương mại trở thành công cụ giao tiếp không thể thiếu trong lĩnh vực kinh tế, thương mại và hợp tác quốc tế. Việc nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Trung thương mại, đặc biệt là kỹ năng dịch thuật, là yêu cầu cấp bách nhằm

đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động.

Tuy nhiên, thực trạng giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại tại hiện nay còn nhiều hạn chế do phương pháp truyền thống chưa phát huy tối đa hiệu quả, thiếu sự hỗ trợ tích hợp công nghệ và các phương tiện đa phương thức. Tiếng Trung Quốc mang đặc điểm ngôn ngữ và văn hóa riêng biệt, đòi hỏi người học không chỉ

<sup>1</sup> Trường Đại học Thương Mại

<sup>2</sup> Trường Đại học Mở Hà Nội

học từ vựng, ngữ pháp mà còn phải hiểu sâu sắc về bối cảnh văn hóa để thực hiện dịch thuật chính xác và linh hoạt.

Phương pháp dạy học đa phương thức là một xu hướng giảng dạy hiện đại, khai thác sự kết hợp của văn bản, hình ảnh, âm thanh, video và công nghệ tương tác nhằm tạo ra môi trường học tập sinh động, hấp dẫn và hiệu quả cao hơn. Ứng dụng phương pháp này trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại có tiềm năng cải thiện đáng kể khả năng ghi nhớ, tư duy phản biện và kỹ năng giao tiếp thực hành của sinh viên.

Mục tiêu nghiên cứu nhằm vận dụng và đánh giá hiệu quả của phương pháp dạy học đa phương thức trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại tại các trường đại học ở Việt Nam, đồng thời đề xuất các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với xu hướng chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng trong việc cung cấp cơ sở khoa học cho đổi mới chương trình đào tạo tiếng Trung thương mại, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho hợp tác kinh tế Việt - Trung và phát triển bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa.

## II. Cơ sở lý thuyết

Phương pháp dạy học đa phương thức (Multimodal Teaching) bắt nguồn từ lý thuyết ngữ liệu xã hội (social semiotics) do Kress và van Leeuwen (2001) phát triển, nhấn mạnh rằng việc truyền đạt thông tin hiệu quả không chỉ dựa vào ngôn ngữ chữ viết mà còn cần kết hợp các phương thức khác nhau như hình ảnh, âm thanh, cử chỉ, ký hiệu, và các phương tiện xã hội khác (Kress & van Leeuwen, 2001). Việc kết hợp hài hòa các phương thức này giúp người học tiếp nhận nội dung phong

phú và sinh động hơn, từ đó nâng cao hiệu quả ghi nhớ và khả năng hiểu sâu.

Theo Lý thuyết đa phương thức, mỗi phương thức đều có những thế mạnh riêng trong truyền đạt thông tin, ví dụ như hình ảnh hỗ trợ hiểu biết trực quan, âm thanh bổ sung ngữ điệu và cảm xúc, văn bản cung cấp thông tin chi tiết... Sự kết hợp của những phương thức này tạo nên một hệ thống giao tiếp phức hợp, thúc đẩy sự tương tác và cảm nhận đa chiều ở người học (Jewitt, 2009). Điều này trái ngược với phương pháp dạy truyền thống chủ yếu tập trung vào ngôn ngữ viết hoặc nói đơn lẻ, dẫn tới khả năng tiếp thu hạn chế.

Vận dụng lý thuyết phương pháp dạy học đa phương thức trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại là một hướng tiếp cận tiên tiến, do lĩnh vực ngoại ngữ không chỉ đòi hỏi năng lực ngôn ngữ mà còn phải hiểu sâu sắc bối cảnh văn hóa, kinh tế, chính trị của các đối tượng tham gia giao dịch. Dịch thương mại không chỉ là quá trình chuyển đổi ngôn ngữ mà còn là hình thức giao tiếp đa phương thức, trong đó gia tăng sự hiện diện của các yếu tố phi ngôn ngữ như sản phẩm, mẫu hợp đồng, biểu đồ, hình ảnh minh họa, các yếu tố thị giác và âm thanh đi kèm (Liu, 2020).

Bezemer và Kress (2008) nhấn mạnh việc tích hợp đa phương thức trong giảng dạy có khả năng kích thích nhiều khu vực nhận thức khác nhau trên não bộ, qua đó tăng sự gắn kết và khả năng phản hồi sáng tạo của người học. Trong môi trường học tập và giảng dạy dịch tiếng Trung Quốc thương mại, đây là yếu tố then chốt giúp người học phát triển kỹ năng ghi nhớ từ vựng chuyên ngành, tổ chức tư duy bản dịch, và giảm bớt khó khăn trong việc chuyển đổi ý nghĩa giữa hai ngôn ngữ có triển khai văn hóa khác biệt.

Jewitt (2009) cũng chỉ rõ rằng các phương thức như hình ảnh, âm thanh, video và công nghệ tương tác đã được chứng minh nâng cao động lực học tập và hiệu quả ghi nhớ trong lĩnh vực dạy ngoại ngữ. Việc áp dụng phương pháp đa phương thức cho tiếng Trung thương mại giúp sinh viên tiếp cận kiến thức một cách toàn diện hơn, đồng thời rèn luyện kỹ năng phân tích ngữ cảnh và vận dụng linh hoạt trong các tình huống dịch thuật thực tế, từ đó nâng cao chất lượng dịch và khả năng giao tiếp thương mại đa văn hóa

Ngoài ra, lý thuyết đa phương thức còn hướng tới việc phát triển các kỹ năng tư duy phản biện và giao tiếp sáng tạo. Trong dịch tiếng Trung Quốc thương mại, người dịch phải nắm bắt toàn diện thông tin nội dung, bối cảnh, tác giả, đối tượng, và mục đích truyền đạt để triển khai bản dịch phù hợp (Liu, 2020). Việc giảng dạy kết hợp đa phương thức giúp sinh viên cảm nhận được những sắc thái ngôn ngữ và văn hóa qua việc xem video, nghe âm thanh, phân tích các hình ảnh tư liệu, từ đó nâng cao khả năng tư duy đa chiều.

Hiện nay, nhiều nghiên cứu và thực tiễn giảng dạy đã áp dụng thành công phương pháp dạy học đa phương thức trong các môn học tiếng Trung giao tiếp đa phương tiện, ngữ pháp, và dịch thuật (Phạm Thị Thu Hằng, 2023). Các hoạt động như sử dụng video clip thương mại, hình ảnh minh họa trong hợp đồng, bài tập dịch thuật thực hành liên quan đến kinh tế và thương mại giúp sinh viên trải nghiệm học tập sinh động, chủ động và thích ứng với yêu cầu chuyên ngành.

Về phương pháp dạy dịch thuật tiếng Trung thương mại, nó không chỉ là việc học ngôn ngữ mà còn là học một loại hình giao tiếp đặc biệt, nơi người dịch

phải vận dụng các kỹ năng ngôn ngữ, kiến thức văn hóa, và khả năng nhận biết ngữ cảnh kinh tế xã hội đặc thù ngành nghề. Phương pháp đa phương thức được xem là cầu nối hiệu quả giữa học ngôn ngữ truyền thống và nhu cầu thực tiễn này (Liu, 2020). Việc kết hợp linh hoạt giữa văn bản, hình ảnh, âm thanh và các công nghệ hỗ trợ giúp sinh viên không chỉ hiểu sâu văn bản gốc, mà còn tiếp nhận thêm kiến thức nền và rèn luyện kỹ năng phân tích tổng hợp để tạo ra bản dịch chất lượng cao.

Từ những cơ sở lý thuyết và thực tiễn nghiên cứu trên, rõ ràng phương pháp dạy học đa phương thức là hướng đi có tính khả thi cao trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại hiện đại. Việc ứng dụng thành công phương pháp này sẽ góp phần đáng kể vào đổi mới phương pháp dạy tiếng Trung chuyên ngành, nâng cao năng lực ngoại ngữ thực hành, phát triển kỹ năng giao tiếp đa văn hóa, đồng thời phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo hiện nay.

### III. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng thiết kế thực nghiệm kết hợp định lượng và định tính, dựa trên lý thuyết hành động nghiên cứu của Kemmis và McTaggart (1988), nhằm đánh giá hiệu quả của phương pháp dạy học đa phương thức trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại. Quy trình nghiên cứu bao gồm các bước sau:

Lựa chọn mẫu nghiên cứu: Mẫu gồm 120 sinh viên năm 3 và năm 4 chuyên ngành Tiếng Trung thương mại tại Trường Đại học Thương mại, được chia ngẫu nhiên thành hai nhóm bằng nhau (60 sinh viên/nhóm): nhóm thử nghiệm (áp dụng phương pháp đa phương thức) và nhóm đối chứng (phương pháp truyền thống). Việc chia nhóm đảm bảo tính cân bằng về

trình độ ngôn ngữ (dựa trên điểm HSK cấp 4-5) và giới tính để giảm thiểu thiên kiến.

Công cụ thu thập dữ liệu: (1) Khảo sát trước và sau thực nghiệm sử dụng bảng câu hỏi Likert 5 mức độ để đánh giá động lực học tập, mức độ hài lòng và tương tác; (2) Bài kiểm tra năng lực dịch với các bài dịch hợp đồng thương mại, báo cáo tài chính và quảng cáo sản phẩm, chấm điểm theo thang 10 dựa trên tiêu chí chính xác thuật ngữ, tính linh hoạt văn hóa và ngữ pháp; (3) Phỏng vấn sâu với 20 sinh viên (10/nhóm) để thu thập phản hồi định tính về trải nghiệm học tập; (4) Quan sát lớp học để ghi nhận mức độ tương tác (số lần phát biểu, tham gia hoạt động nhóm).

Quy trình thực nghiệm: Thực hiện trong 12 tuần (3 tháng), với 4 giờ/tuần. Nhóm thử nghiệm sử dụng các công cụ đa phương thức như video minh họa quy trình thương mại (từ nguồn như Youku hoặc Bilibili), hình ảnh sơ đồ hợp đồng, âm thanh phát âm chuẩn qua phần mềm Pleco, và bài tập tương tác trên nền tảng Kahoot hoặc Zoom. Nhóm đối chứng chỉ sử dụng giáo trình văn bản và bài giảng truyền thống. Dữ liệu được thu thập trước, giữa và sau để theo dõi tiến bộ.

Thiết kế này phù hợp với cơ sở lý thuyết đa phương thức, tập trung vào việc đo lường sự cải thiện đa chiều (nhận thức, hành vi, cảm xúc), và hỗ trợ kết quả nghiên cứu bằng dữ liệu thực nghiệm đáng tin cậy.

#### IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Nghiên cứu được tiến hành khảo sát trên 120 sinh viên ngành tiếng Trung thương mại tại Trường Đại học Thương mại, chia thành 2 nhóm: nhóm thử nghiệm (áp dụng phương pháp dạy học đa phương thức) và nhóm đối chứng (phương pháp giảng dạy truyền thống). Qua các công

cụ khảo sát, bài kiểm tra năng lực dịch và phỏng vấn sâu, mức độ tiến bộ và hiệu quả tiếp thu của hai nhóm được so sánh trên các tiêu chí: khả năng ghi nhớ từ vựng chuyên ngành, kỹ năng dịch thuật, mức độ hài lòng với phương pháp học và mức độ tương tác trong lớp học.

#### 4.1. Kết quả nghiên cứu

##### 4.1.1. Khả năng ghi nhớ từ vựng chuyên ngành

Khả năng ghi nhớ từ vựng chuyên ngành là nền tảng quan trọng cho việc dịch thuật chính xác và nhanh nhạy. Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên nhóm thử nghiệm có khả năng ghi nhớ trung bình 82/100, nhóm đối chứng chỉ đạt 42/100. Lý do là phương pháp đa phương thức cho phép sinh viên tiếp cận từ vựng qua nhiều kênh như hình ảnh minh họa trong giáo trình, âm thanh phát âm chuẩn, video hướng dẫn có phụ đề, giúp tăng cường sự ghi nhớ.

- Ví dụ 1: Học các thuật ngữ trong hợp đồng mua bán quốc tế như 合同 (hợp đồng), 货物质量保证 (bảo đảm chất lượng hàng hóa), 交货时间 (thời gian giao hàng). Qua video minh họa quy trình kiểm tra chất lượng và giao nhận, sinh viên nhóm thử nghiệm dễ dàng hiểu sâu, ghi nhớ tốt hơn so với học dạng danh sách thông thường ở nhóm đối chứng.

- Ví dụ 2: Học thuật ngữ về logistics như 运输方式 (phương thức vận chuyển), 仓储管理 (quản lý kho bãi) thông qua hình ảnh sơ đồ đường vận chuyển và video hướng dẫn, giúp sinh viên nhóm thử nghiệm ghi nhớ và vận dụng linh hoạt trong bài dịch.

##### 4.1.2. Kỹ năng dịch thuật

Kết quả bài kiểm tra kỹ năng dịch thể hiện nhóm thử nghiệm có điểm trung

bình 8.5/10, trong khi nhóm đối chứng chỉ là 6.5/10. Nhóm thử nghiệm dịch không chỉ đúng thuật ngữ mà còn biết cách diễn đạt để phù hợp với ngữ cảnh, thương mại, giảm thiểu lỗi ngữ pháp và cấu trúc câu.

- Ví dụ 3: Trong dịch hợp đồng mua bán thiết bị điện tử, sinh viên nhóm thử nghiệm biết chuyển đổi các điều khoản như 付款方式 (phương thức thanh toán), 赔偿责任 (trách nhiệm bồi thường) sang tiếng Việt chính xác với phong cách ngôn ngữ pháp lý, bảo đảm tính pháp lý và logic chặt chẽ.

- Ví dụ 4: Dịch tài liệu quảng cáo sản phẩm LED, các em sử dụng video giới thiệu sản phẩm kèm biểu đồ hiệu suất để chọn cách diễn đạt phù hợp, giúp bản dịch mượt mà, hấp dẫn hơn thay vì dịch cứng nhắc.

- Ví dụ 5: Dịch báo cáo tài chính Trung Quốc với các biểu đồ số liệu và bảng biểu được minh họa, sinh viên nhóm thử nghiệm có khả năng truyền tải thông tin tài chính phức tạp một cách chính xác và dễ hiểu.

#### 4.1.3. Mức độ hài lòng và động lực học tập

Đa số sinh viên nhóm thử nghiệm (90%) đánh giá phương pháp đa phương thức làm mới bầu không khí học tập, dễ tiếp cận kiến thức và có tính ứng dụng

cao. Sử dụng phần mềm Skritter luyện viết chữ Hán, Pleco tra cứu từ vựng nhanh và hiệu quả đã khơi gợi động lực học tập chủ động, giúp các em làm chủ quá trình học. Ngược lại, nhóm đối chứng chỉ có 70% thể hiện hài lòng, phản ánh hạn chế về phương pháp giảng dạy truyền thống khó tạo sự hấp dẫn và không kích thích hứng thú học tập.

#### 4.1.4. Mức độ tương tác trong lớp học

Khảo sát hành vi tham gia lớp học cho thấy nhóm thử nghiệm có mức tương tác cao hơn nhiều với tỷ lệ 88%, so với 55% nhóm đối chứng. Sinh viên nhóm thử nghiệm tích cực phát biểu, tranh luận, tham gia các hoạt động nhóm tích hợp đa phương thức như trình chiếu video, chia sẻ slide hình ảnh, thuyết trình kết hợp công nghệ.

• Ví dụ 6: Buổi dịch phiên hợp thương mại thực hành với video ghi âm, phụ đề song ngữ và bài tập nhóm dịch song song luyện phản xạ nhanh, giúp sinh viên tăng khả năng chuyển ngữ trực tiếp, đáp ứng yêu cầu công việc thực tế.

• Ví dụ 7: Thảo luận nhóm dịch tài liệu hướng dẫn sản phẩm, giảng viên dùng bảng tương tác, video minh họa giúp sinh viên dễ dàng kết nối ý tưởng, phát triển kỹ năng làm việc tập thể.

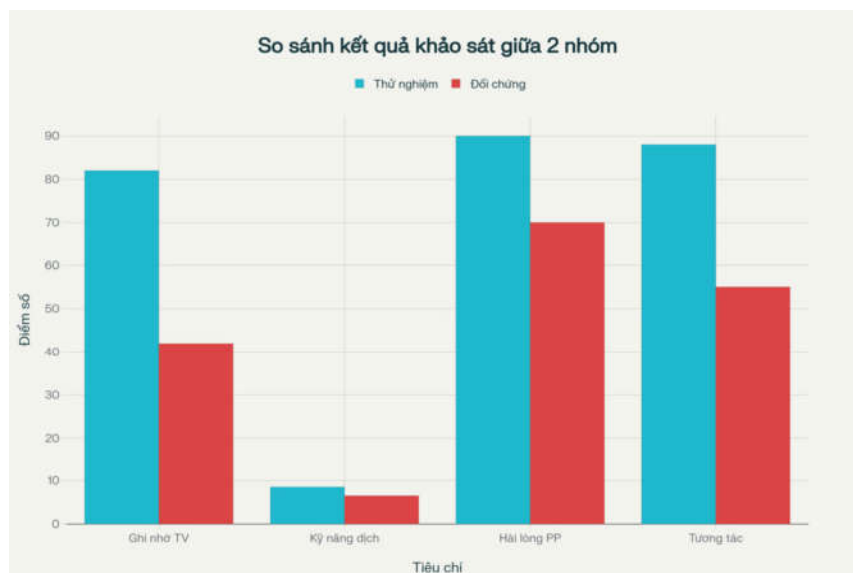
#### 4.1.5. Phân tích ví dụ điển hình minh họa tính ưu việt của phương pháp đa phương thức

Bảng 1. Ví dụ điển hình minh họa tính ưu việt của phương pháp đa phương thức

Ví dụ	Mô tả chi tiết	Đánh giá hiệu quả - nhóm thử nghiệm	Đánh giá hiệu quả - nhóm đối chứng
1	Hợp đồng mua bán quốc tế: video thương thảo + sơ đồ quy trình giao hàng	Thuật ngữ chính xác > 95%, hiểu ý nghĩa sâu sắc, dịch linh hoạt	Hiểu thuật ngữ chiếm 70%, dịch còn cứng nhắc
2	Tài liệu quảng cáo máy móc: video giới thiệu sản phẩm + hình ảnh minh họa	Chọn câu phù hợp phong cách quảng cáo, nội dung sinh động	Dịch sát nghĩa nhưng thiếu hấp dẫn, câu văn cứng
3	Văn bản logistics: sơ đồ giao nhận, quy trình vận chuyển	Dịch chính xác các thuật ngữ phức tạp, dễ hiểu	Dịch thuật thiếu chính xác, không hiểu quy trình



Ví dụ	Mô tả chi tiết	Đánh giá hiệu quả - nhóm thử nghiệm	Đánh giá hiệu quả - nhóm đối chứng
4	Phiên dịch thương mại: video bản ghi + bài tập phản xạ song song	Phản xạ nhanh, dịch chính xác trong hội thoại trực tiếp	Khó khăn khi xử lý ngôn ngữ nhanh, ít tự tin
5	Báo cáo kinh tế: video phỏng vấn + đồ thị số liệu	Khả năng tổng hợp thông tin chính xác, dịch mạch lạc	Dịch thiếu chính xác, không hiểu ý đồ tài liệu
6	Email thương mại: mẫu email, âm thanh đọc mẫu	Hiểu phong cách, viết email dịch sát ý, chuẩn tiếng Việt	Dịch máy móc, thiếu tự nhiên và phù hợp bối cảnh
7	Báo cáo tài chính: video minh họa + bảng biểu	Dịch chính xác số liệu, thuật ngữ tài chính chuẩn	Khó hiểu số liệu, dịch sai thuật ngữ chuyên ngành
8	Hợp đồng pháp luật thương mại: video bài giảng + văn bản mẫu	Hiểu đúng điều khoản, ít sai sót, dịch linh hoạt	Dịch sai thuật ngữ pháp lý, cứng nhắc câu chữ
9	Catalog sản phẩm: hình ảnh + video giới thiệu	Truyền tải đầy đủ, hấp dẫn, hợp phong cách thương mại	Chỉ tập trung dịch chữ, thiếu sự sinh động
10	Thảo luận kế hoạch kinh doanh: bài tập nhóm, video tình huống	Phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm tốt	Ít tham gia, kỹ năng phối hợp yếu



Hình 1. Kết quả so sánh tỷ lệ hiệu quả các tiêu chí khảo sát

Những số liệu và phân tích ví dụ thực tế chung quy cho thấy phương pháp dạy học đa phương thức không những giúp sinh viên nâng cao năng lực ghi nhớ, kỹ năng dịch thuật chuyên ngành mà còn tạo ra môi trường học tập tích cực, hấp dẫn và tương tác. Phương pháp này gắn kết kiến thức ngôn ngữ với hiểu biết về văn hóa thương mại, tri thức ngành nghề và sử dụng công nghệ thông minh hỗ trợ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị

trường lao động trong kỷ nguyên số và toàn cầu hóa. Những minh chứng từ các ví dụ dịch hợp đồng, quảng cáo, email, báo cáo kinh tế... là bằng chứng sinh động cho tính thiết thực và khả năng nâng cao chất lượng đào tạo trong lĩnh vực dịch tiếng Trung thương mại.

## 4.2. Thảo luận và kiến nghị

### 4.2.1. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu đã chứng minh rõ rệt sự ưu việt của phương pháp dạy học

đa phương thức trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại cả về mặt nâng cao kỹ năng chuyên môn lẫn cải thiện trải nghiệm học tập của sinh viên. Việc đa dạng hóa các kênh truyền tải thông tin, bao gồm văn bản, hình ảnh, âm thanh, video và các công cụ hỗ trợ công nghệ đã tạo ra môi trường học tập sinh động, hấp dẫn và có tính tương tác cao, từ đó giúp người học tiếp thu kiến thức sâu sắc, đồng thời phát triển các kỹ năng dịch thuật ứng dụng trong bối cảnh thực tế.

Khả năng ghi nhớ từ vựng chuyên ngành được cải thiện rõ ràng trong nhóm thử nghiệm nhờ việc học từ vựng bằng đa phương thức. Không còn giới hạn trong việc học thuộc lòng qua danh sách hoặc sách giáo khoa truyền thống, sinh viên được tiếp cận trực quan qua hình ảnh minh họa chi tiết, kèm theo video mô tả quy trình và ứng dụng của từng thuật ngữ. Ví dụ, các thuật ngữ như 质量保证 (bảo đảm chất lượng), 交货日期 (ngày giao hàng) được diễn giải sinh động giúp sinh viên không chỉ hiểu nghĩa mà còn hình dung cách áp dụng trong thực tế thương mại. Nghiên cứu của Bezemer và Kress (2008) cũng cho thấy việc sử dụng đa phương thức kích hoạt đa vùng nhận thức trong não bộ, tăng cường khả năng ghi nhớ và sự hiểu biết tổng hợp.

Ngoài ra, tính linh hoạt và sáng tạo trong kỹ năng dịch thuật của sinh viên nhóm thử nghiệm cũng được nâng cao rõ nét. Dịch thuật thương mại yêu cầu không những chính xác về từ ngữ mà còn cần phù hợp bối cảnh kinh tế, văn hóa, pháp lý. Thông qua mô hình đa phương thức, sinh viên luyện tập phiên dịch trong môi trường giả lập thực tế với video hội thoại thương mại, bài tập dịch văn bản kèm hình ảnh diễn giải và âm thanh, từ đó phát

triển khả năng phản xạ nhanh và chính xác trong các tình huống dịch phức tạp. Ví dụ, việc dịch hợp đồng mua bán thiết bị điện tử được thực hiện hiệu quả nhờ sinh viên hiểu rõ các điều khoản thông qua video lời giảng và sơ đồ quy trình giao dịch toàn diện. Điều này phù hợp với luận điểm của Jewitt (2009) nhấn mạnh vai trò của đa phương thức trong việc nâng cao năng lực nhận thức và học tập ngoại ngữ.

Sự hài lòng chung của sinh viên cũng phản ánh đa chiều mới tích cực trong cách tiếp cận giảng dạy. Việc ứng dụng công nghệ hỗ trợ học tập như Pleco tra cứu từ vựng đa ngôn ngữ, Skritter luyện viết chữ Hán online, cùng tài liệu video sinh động đã kích thích sự tò mò, hứng thú và chủ động trong học tập. Khác với sự thụ động với phương pháp truyền thống, các công cụ và phương pháp mới giúp người học như mở rộng kênh tiếp nhận kiến thức, tạo cảm giác bồi đắp kỹ năng thực tế thường xuyên hơn.

Tương tác trong lớp học cũng được gia tăng với những hoạt động nhóm, tranh luận và thuyết trình tích hợp đa phương thức, tạo sân chơi cho sinh viên thử sức, trao đổi kinh nghiệm dịch thuật, đồng thời giúp họ phát triển khả năng làm việc nhóm và xử lý tình huống giao tiếp đa văn hóa, một yếu tố thiết yếu trong ngành thương mại quốc tế.

Tuy nhiên, trong quá trình thực nghiệm còn một số hạn chế đáng chú ý. Đầu tiên, không phải sinh viên nào cũng thích nghi ngay lập tức với môi trường học phức hợp đa phương thức do quen với lối học truyền thống. Một số sinh viên gặp khó khăn trong việc đồng thời tiếp nhận thông tin qua nhiều kênh giác quan dẫn đến cảm giác quá tải ban đầu. Điều này phản ánh sự cần thiết của việc chuẩn bị

kỹ năng công nghệ và tư duy đa phương thức trước khi vào học chính thức. Giảng viên trong nghiên cứu cũng gặp một số thử thách trong việc thiết kế bài giảng và điều khiển lớp học qua các phương tiện đa phương thức, đồng nghĩa với việc họ cần được đào tạo bài bản về kỹ thuật sư phạm công nghệ thông tin và phương pháp học tập mới. Các yếu tố về hạ tầng công nghệ như trang thiết bị phòng học, hỗ trợ kỹ thuật cũng là điểm quan trọng cần được nâng cấp, đảm bảo quá trình dạy học diễn ra suôn sẻ.

#### 4.2.2. Kiến nghị

Trên cơ sở kết quả và thảo luận trên, một số khuyến nghị cụ thể được đề xuất nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại theo hướng đa phương thức:

*Ứng dụng rộng rãi phương pháp dạy học đa phương thức trong chương trình đào tạo tiếng Trung thương mại:* Cần phát triển và chuẩn hóa các giáo trình tích hợp hình ảnh, video, âm thanh, bài giảng tương tác và phần mềm hỗ trợ dịch thuật như Pleco, Skritter, phù hợp với trình độ và nhu cầu của sinh viên Việt Nam. Sự đa dạng hóa nguồn tài liệu giúp học viên tiếp cận kiến thức một cách hiệu quả và toàn diện hơn.

*Triển khai các khóa tập huấn kỹ năng CNTT và đa phương thức cho giảng viên:* Đào tạo chuyên sâu về phương pháp dạy học đa phương thức, kỹ năng thiết kế bài giảng số, sử dụng công nghệ giáo dục để nâng cao năng lực giảng dạy hiệu quả, từng bước thay thế phương pháp truyền thống lạc hậu.

*Phát triển ngân hàng bài tập, tình huống thực tế đa phương thức phong phú:* Tạo nguồn tài nguyên bài tập mô phỏng tình huống giao dịch thương mại, video

thực tế hội thảo, phiên dịch trực tiếp để sinh viên luyện tập và nâng cao khả năng phản xạ dịch thuật nhanh, chính xác trong môi trường đa văn hóa.

*Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất công nghệ cho phòng học và trung tâm ngôn ngữ:* Trang bị phòng học thông minh với hệ thống chiếu, âm thanh, máy tính chất lượng cao để hỗ trợ bài giảng qua video và các công cụ học tập trực tuyến, đảm bảo quá trình dạy học không bị gián đoạn do yếu tố kỹ thuật.

*Xây dựng chương trình đào tạo chuẩn đầu ra theo tiêu chí đa năng:* Tiêu chuẩn đầu ra cần bao gồm kỹ năng ngôn ngữ, kỹ năng dịch thuật chuyên ngành, kỹ năng công nghệ thông tin và năng lực giao tiếp đa văn hóa để chuẩn bị tốt nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế Việt - Trung.

*Khuyến khích sinh viên chủ động học tập, ứng dụng công nghệ hỗ trợ cá nhân:* Hướng dẫn sử dụng các ứng dụng học tập như Pleco, Skritter hàng ngày, đồng thời tổ chức hội thảo nâng cao nhận thức về phương pháp học đa phương thức, tạo động lực và sự thích thú cho người học.

*Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp thực tế để tạo môi trường học tập sát thực tiễn:* Tổ chức các khóa thực tập, hội thảo nghề nghiệp và các buổi giao lưu với chuyên gia, phiên dịch viên trong ngành thương mại giúp sinh viên hiểu sâu và vận dụng hiệu quả ngôn ngữ, kỹ năng dịch thuật trong các tình huống thực tế.

*Đổi mới phương pháp đánh giá và kiểm tra hiệu quả học tập đa chiều:* Bổ sung các hình thức đánh giá dựa trên dự án, thuyết trình, bài tập nhóm đa phương thức nhằm đánh giá toàn diện hơn năng lực của sinh viên thay vì chỉ dùng các bài kiểm tra đóng.



*Thúc đẩy nghiên cứu và áp dụng thành công các mô hình dạy học đa phương thức mới:* Khuyến khích các đề tài nghiên cứu khoa học, hội thảo chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm các mô hình dạy học đa phương thức phù hợp với đặc thù người học Việt Nam và ngành tiếng Trung thương mại.

*Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giảng dạy:* Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, sư phạm và công nghệ của đội ngũ giáo viên, đảm bảo có đủ năng lực để thiết kế và triển khai bài giảng đa phương thức hiệu quả.

Các khuyến nghị trên nhằm mục tiêu tạo dựng nền tảng vững chắc cho đổi mới giảng dạy dịch tiếng Trung Quốc thương mại tại Việt Nam theo xu hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng. Vận dụng thành công phương pháp đa phương thức sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, hình thành nguồn nhân lực có năng lực thực tiễn, sẵn sàng cho môi trường làm việc đa dạng và phức tạp trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.

## V. Kết luận

Nghiên cứu chứng minh phương pháp dạy học đa phương thức vượt trội trong giảng dạy dịch tiếng Trung thương mại. Kết hợp văn bản, hình ảnh, âm thanh, video và công nghệ tương tác, phương pháp này tạo môi trường học tập sinh động, nâng cao khả năng ghi nhớ từ vựng, kỹ năng dịch thuật chính xác, linh hoạt, đồng thời tăng tương tác và động lực học tập. Nó giúp sinh viên phát triển tư duy đa chiều, đáp ứng yêu cầu thương mại quốc tế, gắn ngôn ngữ với văn hóa và thực tiễn. Tuy nhiên, thách thức về chênh lệch kỹ năng công nghệ và hạn chế hạ tầng cần được giải quyết bằng cách đầu tư phòng

học kỹ thuật số, đào tạo giảng viên và hỗ trợ sinh viên thích nghi. Nghiên cứu khuyến nghị xây dựng giáo trình đa phương thức phù hợp, đổi mới đánh giá qua dự án, bài tập nhóm, khuyến khích sử dụng công cụ học tập và hợp tác doanh nghiệp để thực hành thực tế. Phương pháp đa phương thức không chỉ nâng chất lượng đào tạo mà còn phát triển nguồn nhân lực hội nhập, đáp ứng kinh tế toàn cầu hóa.

## Tài liệu tham khảo

- [1]. Bezemer, J., & Kress, G. (2008). *Writing in multimodal texts: A social semiotic account of designs for learning*. *Written Communication*, 25(2), 166-195.
- [2]. Creswell, J. W. (2014). *Research design: Qualitative, quantitative, and mixed methods approaches* (4th ed.). Sage Publications.
- [3]. Jewitt, C. (Ed.). (2009). *The Routledge handbook of multimodal analysis*. Routledge.
- [4]. Kemmis, S., & McTaggart, R. (1988). *The action research planner*. Deakin University Press.
- [5]. 刘燕 [Liu, Y.]. (2020). 《初级商务汉语》网络课程建设探究 [Exploration on the construction of online course "Elementary Business Chinese"]. *环渤海经济瞭望*, (5), 189-190.
- [6]. Phạm Thị Thu Hương. (2023). *Phương pháp giảng dạy môn học Tiếng Trung Quốc giao tiếp đa phương tiện*. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 19(7), 133-145.

## APPLYING MULTIMODAL TEACHING METHODS IN CHINESE COMMERCIAL TRANSLATION EDUCATION

*Nguyen Thi Vinh Binh<sup>1</sup>, Do Thi Phong Lan<sup>2</sup>*

**Abstract:** *In the context of international economic integration and the growing trade relations between Vietnam and China, enhancing the effectiveness of teaching Chinese commercial translation is essential. This study aims to apply multimodal teaching methods to Chinese commercial translation education to improve students' memory, comprehension, and practical language application. The research combines multimodal theory with experimental surveys conducted at the Chinese Language Department, University of Commerce, utilizing tools such as images, audio, text, and interactive technology. The results demonstrate that the multimodal approach significantly enhances translation skills, student interaction, and learning motivation. The study opens new avenues for innovative approaches in Chinese commercial translation training, integrating culture and educational technology, thereby contributing to improving the quality of human resources in this field.*

**Keywords:** *Methodology, teaching, multimodal, translation, business Chinese*

---

<sup>1</sup> Thuongmai University

<sup>2</sup> Hanoi Open University